

Số: 109/2022/QĐST-DS

*Đức Hòa, ngày 23 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn:** Ông Lê Hữu B, sinh năm 1959

Địa chỉ: Số 164, C, phường P, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Ngọc Kim N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 164, C, phường P, Quận M, thành phố Hồ Chí Minh

**- Bị đơn:**

1/ Ông Trần Nhật B1, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông B1:

- Ông Trần Minh N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 4/1 ấp 2, xã X, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lê Huỳnh Anh Đ, sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1944.

2/ Trần Thị Kim P, sinh năm 1966

Cùng địa chỉ: Ấp Mới 1, xã N, huyện Đ, tỉnh Long An

3/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Nhật B1 và bà Nguyễn Thị Thu T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho ông Lê Hữu B tổng số tiền vay và lãi là 20.000.000.000 đồng – Hai mươi tỷ đồng; thời gian thanh toán vào ngày 14/12/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp vi phạm về nghĩa vụ trả nợ, thì ông Lê Hữu B được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng vay tiền và thế chấp quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 07/5/2013 số công chứng 4256 quyền số 02, tại Văn phòng công chứng Đức Hòa và hợp đồng vay tiền và thế chấp quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ngày 27/11/2012 số công chứng 13642 quyền số 05TP/CC-SCC/HĐGD, tại Văn phòng công chứng Đức Hòa đối với Quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất 15 thửa đất gồm: thửa đất số 1469, tờ bản đồ số 2 tại xã H; thửa 1231, tờ bản đồ số 18 tại xã M; thửa 374, tờ bản đồ số 12 tại xã N; thửa 652, tờ bản đồ số 7 tại xã Đ; thửa 1278, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa 193, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa 1000, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa 643, tờ bản đồ số 7 tại xã Đ; thửa 195, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa 1243, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa 194, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa 884, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa 988, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa đất số 1311, tờ bản đồ số 6 tại xã N; thửa đất số 1310, tờ bản đồ số 6, tại xã N; cùng huyện Đ, tỉnh Long An để đảm bảo thi hành án. Ông Trần Nhật B1, bà Nguyễn Thị Thu T và những người đang sinh sống, quản lý đất gồm bà Đoàn Thị H, bà Trần Thị Kim P, bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm giao tài sản trên để cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc xử lý tài sản thế chấp.

Về án phí: Ông Lê Hữu B chịu 32.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm tuy nhiên ông Lê Hữu B là người cao tuổi (người từ đủ 60 tuổi trở lên theo Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009), do đó căn cứ vào điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ông Lê Hữu B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Trần Nhật B1 và bà Nguyễn Thị Thu T liên đới chịu 32.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Trần Thị Kim Thanh**